

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 25/09/2026 đến 04/10/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			25/09	26/09	27/09	28/09	29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	322	294	261	234	253	296	335	366	387	397
		Time_max	14h18	15h26	17h00	22h00	4h00	5h00	6h00	7h04	8h09	9h13
	Nước ròng	Hmin (cm)	105	127	138	130	108	82	57	38	28	31
		Time_min	0h00	5h00	7h29	10h58	12h55	14h39	16h13	17h36	18h51	20h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	223	195	176	191	210	228	242	253	262	269
		Time_max	15h00	15h00	23h00	1h11	3h00	4h00	5h07	6h28	8h06	10h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	50	66	84	105	82	52	28	10	1	1
		Time_min	4h49	6h09	7h21	8h33	19h41	20h05	20h38	21h17	22h01	22h49
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	293	272	242	238	263	293	319	342	359	370
		Time_max	15h21	16h03	17h00	0h00	3h00	4h25	6h00	7h00	9h00	10h17
	Nước ròng	Hmin (cm)	113	128	145	161	161	124	90	65	52	52
		Time_min	4h28	5h53	7h34	9h22	14h46	19h00	19h56	20h50	21h49	22h57
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	300	268	267	274	291	313	335	356	374	381
		Time_max	15h10	16h00	23h00	1h00	3h00	4h28	6h24	8h28	10h14	11h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	115	136	163	183	140	102	74	56	51	58
		Time_min	4h26	5h35	6h45	18h08	18h52	19h40	20h32	21h28	22h28	23h33
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	233	218	215	235	254	267	273	277	277	280
		Time_max	14h24	15h00	0h08	1h13	2h14	3h18	5h00	6h03	8h00	9h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	95	97	102	114	106	80	58	44	38	43
		Time_min	5h26	6h26	7h22	8h18	19h54	20h28	21h06	21h48	22h37	23h38
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	106	109	113	123	132	138	140	138	134	125
		Time_max	12h03	23h00	0h07	1h00	1h26	2h06	3h00	4h00	4h25	5h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	63	57	52	50	50	42	35	31	31	34
		Time_min	5h19	6h16	6h59	7h38	8h15	20h11	20h45	21h24	22h08	22h58
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	138	143	148	154	158	158	162	163	162	158
		Time_max	23h00	23h00	23h02	23h19	23h59	0h00	0h06	1h00	1h16	2h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	85	92	100	98	92	87	82	79	77	76
		Time_min	16h09	16h38	17h03	5h15	5h52	6h35	7h27	8h27	9h36	10h52
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	129	123	125	135	145	153	158	158	160	160
		Time_max	8h00	9h00	22h18	23h00	23h00	23h22	23h59	0h00	0h00	1h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	55	64	73	64	55	48	43	40	39	38
		Time_min	15h25	15h46	16h01	4h57	5h49	6h42	7h39	8h40	9h48	11h00
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	157	158	155	161	170	176	178	177	177	171
		Time_max	8h27	9h14	10h00	22h06	22h27	23h00	23h24	0h00	0h01	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	77	85	87	76	68	63	61	62	64	66
		Time_min	15h28	15h58	4h05	4h47	5h33	6h23	7h20	8h23	9h37	11h00
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	189	188	185	191	200	210	212	217	221	221
		Time_max	8h23	9h29	11h00	23h15	23h59	23h59	23h00	1h00	1h11	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	128	137	147	140	131	123	116	111	109	108
		Time_min	16h16	16h41	17h02	5h14	6h13	7h12	8h14	9h20	10h34	11h54
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	176	166	153	144	156	167	176	176	183	188
		Time_max	7h26	8h21	9h27	22h00	22h21	23h00	23h59	0h00	1h17	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	69	86	101	91	79	63	47	33	24	21
		Time_min	15h26	16h00	2h30	4h16	6h06	7h38	8h56	10h02	11h00	11h51
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	251	252	256	257	258	270	279	291	298	300
		Time_max	9h00	11h00	12h00	13h00	23h00	23h00	1h00	1h07	2h00	2h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	165	176	191	171	150	133	121	117	119	125
		Time_min	17h07	17h42	18h12	6h12	6h56	7h43	8h32	9h25	10h23	11h29
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	358	372	387	393	391	388	392	391	385	370
		Time_max	1h17	13h16	14h00	15h00	16h00	3h00	3h12	4h00	4h08	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	140	147	162	138	111	92	83	85	96	108
		Time_min	19h03	19h37	20h11	8h30	9h07	9h48	10h33	11h26	12h28	13h42
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	384	379	371	366	377	388	393	397	402	401
		Time_max	9h00	10h00	11h00	23h07	23h20	23h59	23h00	0h00	1h00	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	293	302	313	300	284	271	261	255	251	250
		Time_min	16h37	17h01	17h21	5h24	6h20	7h20	8h25	9h36	10h54	12h15

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			25/09	26/09	27/09	28/09	29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	332	330	326	324	318	310	303	304	314	326
		Time_max	14h00	14h12	2h20	3h11	4h06	5h09	6h23	8h00	9h26	10h28
	Nước ròng	Hmin (cm)	109	122	139	125	115	110	113	104	95	86
		Time_min	6h28	7h02	20h03	20h48	21h40	22h47	23h00	0h22	1h52	3h00
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	114	111	111	115	119	121	123	124	124	123
		Time_max	12h18	13h00	1h00	2h00	3h00	4h00	5h00	6h00	7h02	8h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	96	99	98	93	89	85	83	82	83	86
		Time_min	3h21	4h28	17h00	18h00	18h45	19h26	20h09	20h56	21h45	22h38
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	109	107	108	111	114	116	122	127	129	129
		Time_max	13h00	13h00	1h00	2h00	3h12	5h00	8h00	9h00	10h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	77	81	81	76	71	67	64	63	63	63
		Time_min	4h57	5h42	18h44	19h00	20h08	20h57	21h51	22h49	23h50	0h00

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.
Tin phát lúc: 09h30 ngày 25/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên

Trần Thị Thùy Linh